

Số: 3435 /QĐ-SLĐTBXH

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 12 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành kế hoạch Cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020

### GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI HÀ TĨNH

Căn cứ quyết định số 38/2008/QĐ-UBND ngày 5/12/2008 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Văn bản số 239/KH-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về Kế hoạch Cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Lao động -Thương binh và Xã hội giai đoạn 2016-2020.

Giao Văn phòng Sở tham mưu, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch này đến các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, phòng Lao động- Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố; định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Giám đốc, các ngành theo quy định.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở, Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- BCĐCCHC tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc, các PGĐ;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Trí Lạc**

## KẾ HOẠCH

### Cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3435 /QĐ-SLĐTBXH ngày 15/12/ 2016)

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 18/10/2015 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020; Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 29/02/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016-2020; trên cơ sở đánh giá toàn diện, đúng mức những kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2011-2015, mục tiêu cải cách hành chính của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giai đoạn 2016-2020 bám sát mục tiêu chung và trọng tâm cải cách hành chính (CCHC) đã đề ra tại Chương trình cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016-2020, đồng thời bổ sung và cụ thể hóa để đáp ứng yêu cầu thực tiễn của 5 năm tới như sau:

- Góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh thông qua việc tiếp tục hoàn thiện và minh bạch hóa hệ thống quy định, chính sách về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công.

- Tạo sự chuyên biến về nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng triển khai công tác CCHC tại cơ quan, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

- Thực hiện tốt việc đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực Lao động – Người có công và Xã hội và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định.

- Gắn công tác CCHC với việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan; xác định rõ trách nhiệm của các cá nhân, của cơ quan và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác CCHC để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có chuyển biến mạnh mẽ thông qua đổi mới và nâng cao chất lượng tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đánh giá, tôn vinh và đãi ngộ, thu hút người có tài năng trong hoạt động công vụ. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần, thái độ và chất lượng công vụ.

- Triển khai thực hiện quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên phần mềm; đến năm 2020 đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng cơ cấu hợp lý, đủ trình độ, năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- 100% văn bản QPPL tham mưu HĐND, UBND ban hành đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp. Tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa 100% văn bản QPPL đang có hiệu lực của ngành do Trung ương và địa phương ban hành.

- Giảm ít nhất 30% tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở đơn giản hóa, chuẩn hóa, thống nhất hóa về thành phần hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục hành chính, phân kỳ thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tăng số lượng hồ sơ giải quyết sớm và đúng hạn. Tỷ lệ tổ chức, cá nhân hài lòng về thủ tục hành chính năm 2020 đạt trên 80%.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đến năm 2020, 100% cán bộ, công chức có cơ cấu theo vị trí việc làm.

- Thực hiện chính sách tinh giản biên chế, đến năm 2020, giảm tối thiểu 10% so với biên chế năm 2015.

- 100% các phòng, đơn vị thực hiện việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức thông qua hệ thống phần mềm chuyên dụng.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức chuyển đổi vị trí công tác đúng thời gian, đúng tiêu chuẩn theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

## **II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2016-2020**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và các văn bản hướng dẫn thực hiện đối với công tác CCHC.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35, Kết luận 05 của Ban Thường vụ tỉnh ủy, Quyết định 33/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ CBCC,VC, lực lượng vũ trang; Quyết định số 3713/QĐ-UBND của UBND tỉnh về đổi mới phương thức hoạt động các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Nâng cao trách nhiệm, vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác CCHC; tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả quy chế đánh giá trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện công tác CCHC.

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch giai đoạn, cụ thể hóa trong Kế hoạch hằng năm và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ đối với các đơn vị thuộc sở trong đó chú trọng việc thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ trong giải quyết các TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC; công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ về CCHC.

## **2. Cải cách thể chế**

- Thực hiện kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ và xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, cụ thể và khả thi theo hướng minh bạch, thông thoáng, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu bổ sung các văn bản liên quan đến cơ chế, chính sách trên các lĩnh vực của ngành Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Tổ chức, theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở tất cả các lĩnh vực nhằm đảm bảo hiệu quả thi hành pháp luật.

- Định kỳ hệ thống hóa văn bản QPPL đảm bảo tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành có quy định về TTHC, tham mưu UBND tỉnh công bố để triển khai kịp thời, có hiệu quả và đúng quy định.

- Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp nhằm cắt giảm chi phí, giảm thời gian giải quyết TTHC; bảo đảm điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các thành phần kinh tế trong môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, bình đẳng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm của công tác CCHC.

- Thực hiện thường xuyên việc rà soát, phân kỳ TTHC khi có sự thay đổi.

- Thực hiện công khai, minh bạch tất cả các TTHC; niêm yết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo chỉ đạo của tỉnh; quy trình hóa việc giải quyết công việc, TTHC của cơ quan theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008.

- Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của CBCC,VC để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

## **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Xây dựng Kế hoạch và thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ hằng năm; đăng ký và tổng hợp nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức đáp ứng về trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác theo đúng vị trí việc làm. Thực hiện nâng lương định kỳ và nâng lương trước hạn theo quy định. Triển khai, phân cấp, hướng dẫn cho các đơn vị thuộc Sở cập nhật bổ sung hồ sơ thông tin cá nhân của cán bộ, công chức và người lao động vào phần mềm quản lý hồ sơ điện tử.

- Sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy toàn ngành hoạt động đồng bộ, hiệu quả theo Đề án “Sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Kết luận số 05/KL/BTV ngày 29/6/2016 của Ban thường vụ tỉnh ủy của Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội” được phê duyệt;

- Tiếp tục rà soát và xếp hạng cho các đơn vị thuộc Sở, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thực hiện công tác tuyển dụng và đào tạo, bồi dưỡng nhân sự theo kế hoạch năm, thực hiện đánh giá sau đào tạo.

- Triển khai thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức sau khi được phê duyệt theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ ngạch công chức, viên chức để làm cơ sở xác định biên chế, tuyển dụng và quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng.

- Thực hiện việc rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý ngành và các phòng ban, đơn vị; Điều chỉnh bổ sung chức năng nhiệm vụ tại các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc;

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống từ xã, đến huyện, sở ngành liên quan đến quản lý nhà nước thuộc ngành quản lý.

- Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí một số chức danh công chức, viên chức theo đúng quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

## **5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ CBCC,VC có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ, năng lực thi hành công vụ. Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

- Thực hiện nghiêm túc chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2016 -2020 theo Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCC,VC; Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giải quyết cơ bản tình trạng dôi dư viên chức.

- Nâng cao chất lượng đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng đội ngũ CBCC,VC sát yêu cầu thực tế. Tổ chức thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật gắn với khen thưởng, kỷ luật, quy hoạch, bổ nhiệm.

- Thực hiện việc đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm phát huy khả năng và sở trường công tác cũng như kiên quyết luân chuyển những vị trí nhạy cảm, phức tạp.

- Thực hiện chấm công, phân loại đánh giá cán bộ theo quý, 6 tháng và cả năm trên cơ sở công việc được phân công và sản phẩm cụ thể của từng cán bộ, công chức, viên chức.

- Ban hành kế hoạch và biểu mẫu đăng ký nội dung công việc của mỗi cán bộ, công chức, viên chức theo từng tháng quý và cả năm, thực hiện việc kiểm soát và đánh giá theo vị trí việc làm được bố trí.

- Định kỳ và đột xuất kiểm tra việc thực thi công vụ, thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm đạo đức công vụ, những trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc hoàn thành chất lượng thấp.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai thực hiện giao tài sản cho các đơn vị sự nghiệp chuyển sang hoạt động mô hình doanh nghiệp.

- Thường xuyên rà soát các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định có liên quan đến chi ngân sách để điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở và của các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế; đồng thời đảm bảo tính công khai, minh bạch; mọi chi phí đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước, không để xảy ra lãng phí, tiêu cực trong việc chi tiêu tài chính và sử dụng tài sản nhà nước. Tiếp tục tổ chức khoán định mức đối với một số hoạt động, tiết kiệm sử dụng điện, nước, điện thoại... có hiệu quả tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách tiến tới mục tiêu là đạt hiệu quả, chất lượng công việc cao nhất, nhằm tiết kiệm chi để tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, trước mắt tập trung xác định rõ mục tiêu để xây dựng kế hoạch cụ thể theo từng quý, năm gắn với các nguồn lực để tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định trong sử dụng các nguồn tài chính.

## **7. Hiện đại hóa hành chính**

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng nội bộ kết nối đến mạng Internet và hệ thống mạng của các địa phương, đơn vị.

- Tiếp tục lồng ghép từ các chương trình, dự án để đầu tư các trang thiết bị; nâng cấp, cập nhật thường xuyên các nội dung trên Cổng thông tin điện tử, tích

hợp nhiều thông tin, tiện ích, phục vụ việc khai thác, sử dụng theo nhu cầu của cán bộ, công chức trong và ngoài ngành, đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn hệ thống thông tin, phần mềm, cổng thông tin điện tử của Sở hoạt động liên tục, thông suốt, đáp ứng hiệu quả khai thác thông tin.

- Phối hợp xây dựng Chính quyền điện tử theo Nghị quyết 30a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ và Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020.

- Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị thông qua việc sử dụng hiệu quả mạng thông tin điện tử hành chính.

- Nâng cao hiệu quả khai thác, ứng dụng, sử dụng phần mềm văn phòng điện tử (I-Office); 100% các văn bản, tài liệu được cung cấp qua môi trường mạng, trừ các văn bản mật; đảm bảo 100% cán bộ, công chức đều sử dụng được các phần mềm nguồn mở thông dụng.

- Tiếp tục phát huy Cổng thông tin điện tử bổ sung các chuyên mục, tăng cường thông tin về chương trình cải cách hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan.

- Tiếp tục ứng dụng 100% chữ ký điện tử trong gửi nhận văn bản điện tử.

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các đề án và phần mềm chuyên dụng của Ngành sớm đưa vào ứng dụng trong toàn Ngành.

- Tiếp tục đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo hướng hiện đại, đảm bảo đủ phương tiện, trang thiết bị cần thiết để phục vụ tốt nhu cầu người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và sử dụng có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông tại cơ quan và sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công của Tỉnh.

- Duy trì và cải tiến thường xuyên hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và triển khai ISO điện tử.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng sở:**

- Tham mưu cho Lãnh đạo Sở triển khai Kế hoạch này và Kế hoạch CCHC hàng năm. Tổ chức hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc Sở thực hiện các nội dung liên quan đến công tác CCHC.

- Tham mưu tổng hợp và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo liên quan đến công tác CCHC theo quy định.

#### **2. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm phối hợp Văn phòng Sở trong việc thực hiện công tác CCHC đồng thời tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công (Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).**

3. Trên cơ sở Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với thực tiễn đơn vị, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Sở để theo dõi.

4. Khuyến khích nghiên cứu, áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC, khen thưởng kịp thời xứng đáng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong CCHC.

5. Xử lý nghiêm người đứng đầu các phòng, đơn vị, CBCCVV phạm, để tình trạng yếu kém kéo dài, gây phiền hà, chậm trễ, những nhiễu nhân dân, gây trở ngại, khó khăn trong công tác CCHC.

6. Lấy kết quả, hiệu quả CCHC là một tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị chuyên môn và đánh giá cán bộ, đảng viên hàng năm, nhất là đối với trưởng, phó phòng, thủ trưởng đơn vị. Phối hợp chặt chẽ giữa kiểm tra, giám sát của các cấp ủy Đảng với kiểm tra, giám sát của chính quyền để tạo sự đồng bộ, thống nhất về mặt chỉ đạo, quản lý.

Các phòng, đơn vị tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt công tác CCHC để thực hiện thắng lợi toàn bộ các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC của tỉnh và của Sở giai đoạn 2016-2020, góp phần phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**